| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ VỊ THANH**<br>**TỈNH HẬU GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 40/2023/HNGĐ-ST
Ngày 13 - 02 - 2023
V/v tranh chấp ly hôn.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Huỳnh Thị Trinh.

*Các Hội thẩm nhân dân*:

Ông Nguyễn Thanh Hải.

Ông Cao Chí Khá.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Lý Sơn Thanh Phong - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 13 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 231/2022/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2022 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2022/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 10/2023/QĐST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị O.

Địa chỉ: ấp 1, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. *(Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).*

- *Bị đơn:* Ông Huỳnh Hữu T. (*Vắng mặt)*

Địa chỉ: ấp 1, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Lê Thị O trình bày:*

Bà Lê Thị O và ông Huỳnh Hữu T tiến tới hôn nhân và có đăng ký kết hôn vào ngày 02/5/2008 tại Ủy ban nhân dân xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính cách không phù hợp, bất đồng quan điểm sống. Nhận thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng đã trầm trọng đến mức không thể hàn gắn được nữa nên bà O khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà O được ly hôn với ông T.

Về con chung: có 02 con chung tên Huỳnh Thị Thùy D (giới tính: Nữ), sinh ngày 14/9/2001 và Huỳnh Hữu L (giới tính: Nam), sinh ngày 01/7/2004. Con chung hiện tại đều đã trưởng thành và có công việc riêng.

Về T sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Bị đơn ông Huỳnh Hữu T vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên không có ý kiến trình bày:*

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Lê Thị O khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà O được ly hôn với ông Huỳnh Hữu T. Đây là tranh chấp ly hôn, nuôi con được quy định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Đối với ông Huỳnh Hữu T mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông Huỳnh Hữu T.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị O và ông Huỳnh Hữu T tiến tới hôn nhân và đã đăng ký kết hôn vào ngày 02/5/2008 tại Ủy ban nhân dân xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang nên quan hệ hôn nhân giữa bà O và ông T là hợp pháp.

Về yêu cầu xin ly hôn của bà O: Trong quá trình chung sống, bà O và ông T thường T xảy ra cãi vã, nguyên nhân do tính cách vợ chồng không phù hợp làm cho cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng trầm trọng, ông T và bà O đã không còn sống chung từ năm 2016 cho đến nay. Bà O và ông T đã không còn yêu thương, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì yêu cầu ly hôn của bà O là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về con chung: có 02 con chung tên Huỳnh Thị Thùy Dương (giới tính: Nữ), sinh ngày 14/9/2001 và Huỳnh Hữu Lộc (giới tính: Nam), sinh ngày

01/7/2004. Con chung hiện tại đều đã trưởng thành nên không xem xét giải quyết.

[4] Về T sản chung và nợ chung: đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét trong cùng vụ án.

[5] Nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lê Thị O phải chịu là 300.000 đồng.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 và 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 19, 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị O. Bà Lê Thị O được ly hôn với ông Huỳnh Hữu T.

2. Về con chung: Đã trưởng thành nên không xem xét giải quyết.

3. Về T sản chung, nợ chung: đương sự không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét trong cùng vụ án.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: buộc bà Lê Thị O phải chịu là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), bà O được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001687 ngày 20/10/2022 của Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh. Bà Lê Thị O không phải nộp thêm.

5. Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi Tòa tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- VKSND TP Vị Thanh;
- Chi cục THADS TP Vị Thanh;
- Các đương sự;
- UBND xã Vị Tân, TP Vị Thanh, HG;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đã ký

**Huỳnh Thị Trinh**